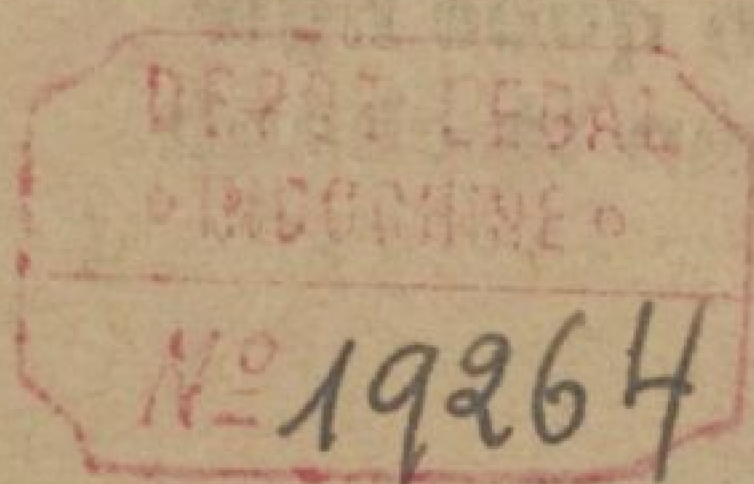
Ngùi Viêt-Nam ! Ngùi yêu núc Nam !

P. Trần-văn-CHÍNH



NGƯỜI VIỆT-NAM!

NGƯỜI YÊU NƯỚC NAM!



IMPRIMERIE de QUINHON
QUINHON (*Annam*)



NGƯỜI VIỆT-NAM !
NGƯỜI YÊU NƯỚC NAM !



Đọc vạn-quốc sử, thấy văn-minh hoàn-cầu, đâu đâu cũng tiến : vật-chất tinh-thần ngày ngày những vụt-vụt hưng-thịnh.

Việt-Nam ta, Trung-Bắc lưỡng-kỳ xem chừng văn-minh sắp cao, nhưng ráng bước chưa được vững, lối đi chưa đúng, thành ra còn chậm, còn thua kém người.

Than ôi ! Việt-Nam là một nước, đã có lâu đời lắm, và Cổ-điền cũng ghi : An-nam qui-địa, thuần phong mĩ tục, văn hay võ mạnh, tài năng kiêm toàn, nhà nước phú-túc; người mình con Rồng cháu Tiên, trí khôn sáng sủa, học mau hiểu chóng... Xét mọi phương-diện, không thấy chi thua vạn-quốc, mà nhẽ ra phải tiến hơn người, nhẽ ra phải đứng trụ văn-minh làm tiêu-biểu cho muôn dân mọi nước, hầu đáng cái danh-hiệu

Thiên-tử (con giời). Vậy mà từ sinh-nhật nước Nam, trải đã mấy xuân thu, đối với hoàn-cầu vạn-quốc, mình mới vào sổ bán-khai. Thật nói ra mà đau, suy đến mà phiền, ngẫm-nghĩ mà tức!!

Người Việt-Nam! người yêu nước Nam! Hỡi đồng-bào Việt-Nam! mau mau ta chỗi dậy đi! Nào ta đứng lên! nào ta hãy tra tay, hãy đồng-tâm, hãy hợp-lực với Đức Hoàng-thượng đại-đế, mà liệu cho nước ta nên tột điểm văn-minh: văn-minh hoàn-toàn, văn-minh vĩnh-viễn, khiến cho năm châu tứ hải « phải biết » tông giống Lạc-Long! ngay hôm nay, ngay bây giờ, ngay đời đức Thánh-Thượng đương-kim! — Từ ngày vạn phúc cho dân ta, là ngày Đức Vua hồi-loan, đến nay đồng-bào đã tỏ: Đức Vua trị-quốc một cách rất may phúc, rất đáng vạn dân ước vọng. Phút chốc mới ngoài một năm, mà đùng đùng văn-minh trong nước, mọi bề đã đua nhau tốc-tiến. Thật người Việt-Nam, người yêu nước Nam, thấy tình-hình như thế, tâm-hồn phát

cảm, chí-khí thêm găng. Đã cảm-động, đã thêm găng, thì cái nghĩa đồng-bào, cái tình máu mủ, cái khúc ruột liền, nó khiến phải hô lên; hô lên mà thúc, hô lên mà giục, giục người Annam, giục người yêu nước, đem hết tài, đem hết lực, mà kiên-cố nhiệt-thành hăng-hái, xây đắp lấy nền văn-minh, bồi-bổ lấy nền luân-lý cho đời-đời vững chãi.

Vậy thưa đồng-bào quí yêu, đang lúc ta tốc-tiến này, muốn tốc-tiến mà vững chân, muốn tốc-tiến mà không trệch lối, muốn tốc-tiến mà đạt thật điểm văn-minh mĩ-bảo, luân-lý tốt lành, tưởng chẳng chi bằng ta phải cứ một phương, phải theo một đường, phải tựa một gốc.

Ngồi mà ngẫm suy, suy càng lâu, thấy càng tỏ: chỉ có một phương, chỉ thấy một đường, mà phàm một nước muốn thịnh đạt văn-minh, muôn trăm bề yên-ổn, là phải noi phải cứ. Không duy-trì, không noi theo con đường đó, dẫu tột điểm văn-minh, cũng chầy ngày xiêu-đổ.

Cái phương-thế tuần-lĩnh, cái con

đường độc-nhất, chính là *« Tôn-giáo hợp-nhất »* vậy.

Hẳn đồng-bào đã hiểu tỏ : tôn-giáo mà hợp-nhất, ích-lợi cho quốc-gia đến chừng nào, nên tưởng bất cần phải bàn giải chi lắm lời nhiều lý. Mỗi cây một gốc, mỗi nhà một nền, mỗi nước phải tựa vào một tôn-giáo, là điều quá hiền nhiên đi rồi. « Tôn-giáo là nền trong nước », ấy điều vạn dân ý hiệp tâm đầu ; vậy đã là nền, cố-nhiên phải có một. Lẽ thường là thế.

Đông, Tây, Nam, Bắc, ai mà chẳng hay : một quốc-gia mà muốn thịnh-đạt, thì từ ngôi hoàng đế cho đến thứ dân phải đồng tâm hợp ý với nhau. Vậy thiết-tưởng, muốn quốc-gia mà nhất thống, chỉ hợp-nhất tôn-giáo thôi.

Tôn-giáo hợp-nhất ra, (1) thì toàn-dân trong nước ai cũng một tín-ngưỡng như nhau, cũng điều giữ một pháp-luật tôn-giáo như nhau, cũng điều thờ lạy một

(1) Một vài lẽ đây là trích ở cặp « Công-giáo ích gì không » của ông Nguyễn-đình-Hiện.

Đức-Chúa như nhau, cũng điều hy-vọng một hạnh-phúc như nhau, thành ra cầm nhau là anh-em một nhà, mà âu-yếm nhau, mà phù-tá nhau, mà lấy lòng ngay ý tốt đối đãi nhau. Đã như thế, thì không chi bè bối, không chi tranh giành, không chi bội quốc, không chi bội quân, không chi là vụ ích-kỷ mà hại nước, không chi là tham tư-lợi mà hại nhà. Đã như thế, không chi nước nhà mà không thịnh, không chi quốc-dân mà chẳng an cư lạc nghiệp.

Ôi ! một nước mà tôn-giáo hợp-nhất, thì biết quốc dân sẽ ăn ngay ở thẳng, tính nết tốt lành, và sống cùng nhau phúc-lộc êm-đềm đến chừng nào ! Mọi người mà theo một tôn-giáo, mọi người mà có một tín-ngưỡng, thì cái lòng ái-quốc nó đậm đà cùng thiết tha lắm thay ! Nói sao cho cùng, ích lợi hợp-nhất tôn-giáo không biết nói mãi bao giờ mới cạn... Ước chi nước ta có một tôn-giáo !

Đồng-bào quí-yêu Việt-Nam ta ơi, một nước bé nhỏ như nước ta này, dân-cư

chả là bao, mà quốc-dân lại chia lòng ra, kẻ theo tôn-giáo này, người đi tôn-giáo nọ, kẻ tin thề này, người tin thề kia! Quốc-dân mà tâm-ý bất-đồng, thật hại cho nước! Than ôi! lắm khi chỉ vì tôn-giáo khác nhau, tín-ngưỡng khác nhau, mà anh em một nhà, anh em ruột thịt, có khi đến nước kình-địch nhau; bên này phản bên kia, bên kia chê bên này! Tôn-giáo mà bất bình, tôn-giáo mà lộn xộn, thì việc đời ra thế nào, văn-minh luân-lý rồi bao giờ mới trông vững?

Than ôi! tự sinh-nhật nước ta đến nay, cứ thấy nước nhà lộn xộn tôn-giáo mãi: nào người đi Phật, nào kẻ theo Khổng, nào người sùng Lão... Mỗi tôn-giáo đó, tín-ngưỡng khác nhau, luân-lý khác nhau, phụng-sự khác nhau, thành ra tâm-hồn quốc cũng khác nhau. Đã như thế, không trách nào ngót bốn nghìn năm đã lặn chìm trong vầng u-minh, không trách nào quốc gia đã không thịnh. Cho đến ngày nay, tôn-giáo cũ chưa hết, mà tôn-giáo mới lại thêm: nào Thệ-

phản, nào Thiên-Chúa ; — thậm chí cả đến những chủ-nghĩa tự-do tân-thời, cũng đã lán sang ập ập, — khiến cho lòng dân lại càng phân-chia.

Thưa đồng-bào quí yêu, một dân tộc như nước Việt-nam ta, sống vào thế kỷ hai mươi này, đeo cái tiếng « bán-khai » tưởng đã tức, mà hỡi ôi, tức vì còn đeo tiếng bán-khai, lại tức và thẹn với hoàn-cầu, vì có cái điềm trụ văn-minh người mình tâm ý bất đồng !

Ngày nay lòng trí dân ta những sục sục sôi nổi, những muốn sao cho nước nhà vẻ vang, muốn sao cho người mình tiến-thịnh, mà lắm kẻ không coi chi đến tôn-giáo ; thậm chí có người rêu rao bảo : bãi tôn-giáo đi, tôn-giáo vô bổ cho văn-minh, tôn-giáo ít có ảnh-hưởng đến cuộc tiến-hoá... Hạng nông-nổi dường nào ! Hạng không khảo chi bằng-chứng ! Hạng đã hiểu văn-minh là chi đâu ! Hạng đã biết văn-minh hệ tại cái gì đâu ! Cứ rầm tịt mắt nói liều. Giời hỡi ! văn-minh học-thức là nhất đấy ư ? Khoa-học trọi,

làm cho dân an cư lạc-nghiệp, cùng phong-lưu phú-túc lắm đấy ư ? Đời khoa-học thịnh như thế này, mà sao số thất nghiệp cứ ngày ngày thêm to, dân cứ túng xác túng xơ ? Chỉ tại khoa-học bỏ tôn-giáo đi, chỉ tại khoa-học coi tôn-giáo bằng thừa. Thật vậy. Vì bỏ tôn-giáo đi, là đạp đổ luân-thường đạo-lý, bỏ tôn-giáo đi, là xoá nghĩa-vụ ; bỏ tôn-giáo đi, là cắt đứt giây liên-lạc, bỏ tôn-giáo đi, là dứt tình huynh-đệ. Huynh-đệ dứt tình, còn chi là bụng yêu đương ? Giây liên-lạc đã phăng, còn chi là phù-tá cho nhau ? Nghĩa-vụ mà tẩy đi, gì mà còn nước thịnh ? Luân-thường đạo-lý ụp đổ, nhân đạo hẳn còn nhiều ?

Xét đàng nào đàng nào, tôn-giáo cũng là cái thiết-cần : một nước mà muốn văn-minh hoàn-toàn vĩnh-viễn, tiên vàn phải văn-minh tôn-giáo, văn-minh tôn-giáo rồi, vật-chất tinh-thần mới có *nền vững* mà tiến bộ...

Hỡi đồng-bào thân-ái, hãy hợp-nhất tôn-giáo đi chứ ! Hợp-nhất có khó gì đâu !

Muốn là được. Hợp-nhất tôn-giáo ích-lợi lắm, ai lại không muốn ? Nào muốn đi !

Nước ta đang lộn xộn tôn-giáo như kia, thì biết hợp-nhất tôn-giáo nào được ? Chọn tôn-giáo mà hợp-nhất, thiết tưởng khi khó, vì đã muốn hợp-nhất, thế nào cũng phải truy ra cho kỳ được tôn-giáo chân-chính, nghĩa là tôn-giáo thờ một Đức Chúa chân-thật. Chứ mà hợp-nhất tôn-giáo, chứ mà đã lấy một tôn-giáo làm nền cho quốc-gia, lại là tôn-giáo sai-lạc, thì cái hại gia thêm không biết đến đâu mà kể. Quân-tử Platon rằng : « Cái dịch tễ gớm ghê phá hại quốc-gia hơn cả, chính là sự không nhận ra được Chúa-Tễ chân-thật » (*L'ignorance du vrai Dieu est pour un Etat la pire des calamités*). Phải lắm : sự thật cố-nhiên chỉ có một, mà đã lạc đi, thì cái hại đến thế nào, đồng-bào hãy tự nghĩ ra xem... Ngẫm đến nhân-linh là loài phải có tôn-giáo (Etre religieux) thì hẳn ra cũng phải có một tôn-giáo riêng xứng bậc nhân-linh ; mà tôn-giáo của nhân-linh, phải là tôn-

giáo chân-chính, nghĩa là tôn-giáo thờ Đức chân Chúa vậy. Cái tôn-giáo chân Chúa, cái tôn-giáo của nhân-linh, mà nhân-linh lại lạc đi, thì hỏi rằng : còn chi là nhân-linh ?

Vậy thì hỡi đồng-bào, hỡi anh-em thân-ái Việt-Nam, anh em đạo Phật, anh em đạo Nho, anh em đạo Lão, anh em Thệ-phản, anh em Công-giáo, ta hãy vì quốc-gia, vì đồng-bào, mà quyết một phen tra tầm khảo cứu, khảo cho ra, cứu cho rành : tôn-giáo nào là chân-chính, tôn-giáo nào là sai lạc. Ta hãy liệu ngay đi ! Nào ta bàn đi ! nào ta xét đi ! nào ta lục đi, xét xem lục xem cái đạo nào là đạo-lý, cái đạo nào là đạo đủ lý-sự. Ta mà lục xong, ta mà khám phá thực hư xong, ta sẽ gắng công, ta sẽ trỗ-lực để mưu-liệu cho quí-yêu Việt-Nam này kíp hợp-nhất tôn-giáo.

Vậy đây ta hãy cùng nhau rảo xét một chút những tôn-giáo đang truyền-bá trên giải đất Việt-Nam, xem cái lý-sự của mỗi tôn-giáo thế nào.

Hiện nay có người đứng ra cổ-động Phật-giáo, muốn hô-hào toàn dân theo Phật, thờ Phật, tuân nhời Phật. Ta hãy nghiên-cứu đến ông Phật một tí xem có đáng thờ không nào! Đọc sách « *Phật quốc-ký* » của ông sư Pháp-Hiền (1) thấy kể rằng : Phật là người Thiên-trúc, con ông Tịnh-Phạn và bà Tịnh-Diệu (hay là Mara). Phật cưới ba vợ (có sách khác nói : *Phật còn đến ngoài năm vạn thiếp-hầu*). Phật ở trong đền cha được mọi sự như ý, song thấy trên đời chứa chan khổ hạnh, lấy làm buồn liền bỏ đền đi tu. Trước thì học với các thày cựu-giáo Balamôn cho biết cái căn nguyên sự dữ và phương-dược trừ nạn. Sau Phật tu độc-thân, hằng ngày chỉ ăn một hạt gạo với một hạt vừng. Khi 56 tuổi, mắc bệnh ung độc mà chết (Hầu hết các sách nói : *Phật ăn nhiều thịt lợn quá, bội-thực mà chết*)...

Nghiên-cứu ông Phật bấy nhiêu, tưởng

(*1*) *ông này đi thăm đất qui-hương Phật* (*399*).

cũng dư đủ. Chao ôi ! Một người cưới những ba vợ với hơn năm vạn thiếp-hầu! Trinh-khiết làm sao, thanh sạch làm sao chứ ! Có người đâu lại dám thờ Phật? Đến thế-kỷ nay mà còn hô-hào tu-bổ đạo Phật. Chả ra hô-hào phá hại luân-lý đấy à?

Xét đàng tín-lý đạo Phật, chẳng còn gì là bậy bạ hơn. Dựa vào đâu mà bảo, dựa vào đâu mà xướng ra cái thuyết hư-vô (*nihilisme absolu*)? *Vạn-vật là hư-vô !* giỏi thay là giỏi !!! Quá phép là sai.

Thưa đồng-bào, ai nghe được cái thuyết đó? Kìa vạn vạn tinh tú trên giời, kìa ức triệu thảo-mộc, động-vật dưới đất, nó là hư không đấy ư? Thật xằng xiên quá. Khốn nạn, còn cái thuyết *« luân-hồi »* nữa. Phép tắc nào mà người chết lộn kiếp, nghĩa là chết rồi thì người ta hoá ra người khác, hoặc ra con chó, con mèo, con ruồi, con bọ... ?

Ôi ! mới tra xét một tí, mà cũng thừa rõ Phật không đáng thờ, đạo Phật không đáng đem truyền bá cho dân gian. Vậy

hỡi người Việt-Nam, người yêu nước Nam, ta chịu khó suy cho chín, đang buổi nước ta tốc-tiến này, sao có kẻ còn dám hô-hào tu-bồ Phật giáo ? Lạ thật. Những nước văn-minh có ai theo Phật đâu ? Cái điều răn « *toạ thuyền* » bảo ngồi yên xếp bằng một chỗ, không động cựa, không cảm-giác, không tư-tưởng, không ao ước kia của Phật-giáo, mới mưu ích quốc lợi dân làm sao chứ ! Nước ta phải bỏ đạo Phật đi.

Thứ đến đạo Khổng-Tử, ta cũng hãy rảo xét đôi điều xem lý-sự thế nào, có đáng cho ta thờ, có đáng cho ta theo, có đáng đem mà truyền bá cho dân chúng chăng.

Ông Khổng là một quân-tử giỏi đời xưa bên Tàu, trí khôn sáng, siêng năng học, biết nhiều chữ, chép sách, dạy luân-lý theo luật tự-nhiên, lắm điều thật tốt. Ông là một bậc giỏi nhưng chưa phải là hoàn-toàn. Ông Khổng không phải Chúa-Tể càn khôn, thì đã rõ không được thờ.

Còn đạo của ông truyền, cũng lắm

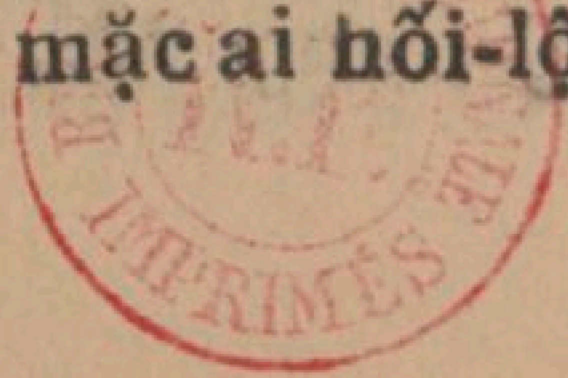
điều sai, cho nên đạo ông không phải tự giời ban xuống, không phải đạo buộc mọi người theo. Xét đường tín-lý, về Thiên-Chúa về căn nguyên vạn-vật, về nhân-loại thì sai lạc cả. Cứ theo sách ông Khổng mà tìm cho ra Đấng đầu cội rễ, thì tìm chẳng bao giờ ra, ông nói lững lơ mập mờ... Ông dạy dân thờ vua chúa, thờ cha mẹ, thờ quỉ thần, thờ tiên-tổ. v.v. lại nhắc tích cổ-nhân thờ thần nọ thờ bụt kia, thành ra vu-vơ không biết rõ đấng nào là Chúa Tể, mà dắc dân thờ lầm trăm món !

Về căn-nguyên vạn vật thì sai quá phép. Trong Kinh-thư rằng : « Giời hợp với đất thì sinh vạn vật ». Thày Chu-hy nói : « Vạn vật tự lý-khí mà ra cả ». Có ai nghe được không chứ ? Lý-khí tức là vật-chất mà vật-chất là vật hữu-hạn (limité) không phép nào tự-hữu được, đã không tự-hữu thì ở đâu mà mọc ra ? Ôi chao ôi ! vật-chất là thứ vật trơ-trơ, vậy mà sinh ra được vạn-vật ! nghe rõ chói tai ! Phép tắc nào mà vật không sống

sinh ra loài sống ? (*Nemo dat quod non habet.*) Phép tắc nào một nắm đất trơ trọi mà nảy ra vạn vật có chế độ lớp lang trong vũ trụ như ta thấy ngày nay?

Còn loài người, cứ theo cái lý-thuyết: vạn-vật bởi lý-khí, thì tất loài người cũng tự lý-khí mà ra vậy. Đó là một cái sai. Tệ hơn nữa là bảo loài người không có hồn thiêng. Chính thày Chu-Hy dạy : hồn ta là vật-chất, chứ không phải giống thiêng liêng bất-hủ.

Phi lý đến chừng nào ! Đã không có linh-hồn, thì người ta có quyền tự-chủ có trách-nhiệm sao được ? Linh-hồn mà không thiêng liêng, không bất hủ, thì bại hoại luân-lý dường nào ! Vì như thế là không có đời sau, không có đời sau, thì chẳng phải lo gì, thành ra được tha hồ phóng-túng chơi bời, tha hồ sắc-dục, tha hồ trộm cướp, miễn là không ai bắt được. Vậy thì luân-lý còn gì ! luân-lý tựa vào đâu cho vững ? Không lạ gì, mà bên Nho-giáo xem chừng như để mặc ai bất công bất chính, mặc ai hối-lộ, mặc ai đa



thê đa thiếp, mặc ai phóng-thê li-dị. Xét đến cách phụng-sự của Nho-giáo mà thẹn với lục-súc. Khổng-giáo dạy thờ thiên-địa nhật nguyệt tinh... v. v... Giời đất ôi ! thiên địa nhật nguyệt tinh... biết cái gì mà thờ ? Các giống đó là chi ? Nhân-linh ư vạn vật mà thờ vật vô-linh ? Loài hơn đi lạy loài kém ? Quá phép là xằng xiên. Nào hỡi đồng bào, nào người Việt-Nam, người yêu nước Nam, ai còn dám theo Khổng-giáo ? Khổng-giáo có thấy đắp nền văn-minh có thấy cải lương cho xã-hội đâu. Kìa các dân theo đạo Khổng mãi từ đời nào, nay phải chịu học văn minh với Âu-Mỹ là nơi không biết chi Khổng-giáo. Vậy phải bỏ Khổng-giáo đi !

Phật-giáo đã là tả đạo, Khổng-giáo đã là tả đạo, thì Lão-giáo dạy lắm điều xằng xiên hơn tất cũng là tả đạo. Lão-giáo cũng dạy luân-hồi như Phật-giáo, « Thiên biến vạn hoá » ; Lão-giáo truyền một giới răn *vô-vi* (đừng làm gì) ; (1)

---

(1)Trích trong Lý-sự đạo Thiên Chúa của ông Lucas Lý trang 230.

Tín-đồ thì làm những phép dị-đoan, nào là phù thủy pháp môn, nào là lên đồng lên bóng, nào là tìm tiên dược, tiên đan, nào là kiếm thuốc trường sinh uống cho hoá thần. Phụng-sự thì thờ Ngọc-hoàng, thờ các vương tướng, thờ bát tiên cùng các đức mẫu. Một đức mẫu trứ-danh ở nước Việt-Nam ta là *Liễu-hạnh*. Liễu-hạnh là một cô con gái nhan sắc khác thường, cùng mê sắc dục quá phép. Khi chết rồi, thiên hạ bià đặt rằng : Liễu-hạnh đã về trời chầu Ngọc-hoàng, cô hiện ra truyền phải xây đền thờ cô. Vì thế đã xây đền tại Phủ-giầy (Nam-định). Các đức vua đời nhà Lê chối không ban sắc thần cho Liễu-hạnh vì « *bất trinh* ».

Hỡi đồng bào, có cần phải phê bình chăng ? Tôn giáo gì mà kỳ quặc thế ? Ta xem cái lý-thuyết mới hay chứ : *không* sinh ra *có*, vật *có* lại *không có* ! Luân-thường gì lại dạy *vô-vi* (chớ làm việc)? Phù đồng, phù thủy, pháp môn ! *lễ-nghi* mới nghiêm trang mới hẳn hoi làm sao !

Khốn nạn trên hết là phụng-sự thì lạy lục gái đĩ!

Thôi, nói làm chi nhiều, tưởng bấy nhiêu cũng là dư chán, ai mất trí cho đến nỗi mà theo Lão-giáo! Vậy thiết tưởng ta phải cùng nhau triệt bẳn cái đạo xằng xịt ô uế cho khỏi đất Việt-Nam, mới khỏi thẹn với hoàn cầu, và mới trông bước lên con đường văn-minh vĩnh viễn vậy. Đồng-bào nghĩ sao?

Thưa đồng-bào thân-ái, tôi nói đến đây mà run cả mình, vì thấy ba tôn-giáo mà dân ta xưa nay vẫn khâm sùng, vẫn tuân theo, tôi lại đem bài bác chê bai, cùng bảo phải triệt phải bỏ đi. Hỡi đồng-bào, xin đồng-bào miễn chấp, tôi vì yêu đồng-bào nên cứ thực nói ra, tôi chỉ ước mong cho đồng-bào tự phân tà chính, tự biện thực hư đó thôi. Tôi chắc dạ rằng: ai quí chân lý, ai yêu sự thật, hẳn sẽ không để lòng giận tôi vậy.

Nay trong nước chỉ còn một đạo, ta hãy cùng nhau khảo xét đã phải chân đạo hay chưa. Cái đạo ta sắp cùng nhau

tra xét đây, ngồi mà ngẫm thì ra chính là đạo đã khai-hoá cho Âu-mỹ, chính là đạo các nước văn-minh chẳng toàn tòng cũng đã quá nửa theo. Không một nước nào văn-minh mà không nhờ đến đạo đó, không một nước nào mà đạo đó không phải là ân nhân tối hậu. Đạo đó mà thịnh ở nước nào, thì chính là cái trụ văn-minh của nước ấy. Hẳn nhiều người đã tự biết, chính là đạo tự xưng là đạo *Thiên Chúa* cùng tự xưng là *Công-Giáo* vậy.

Thiên-Chúa-giáo hay là Công-giáo có phải chân đạo chưa ? Đó là vấn đề ta phải xét. Không biết đồng-bào đã rõ cái lý-sự của Thiên-Chúa giáo chưa. Theo như ý tầm thường của tôi, dẫu rằng chưa rõ lý-sự, nhưng thấy các nước văn minh, nước nào cũng theo Công-giáo, — nói chi xa, như Đại-Pháp Mẫu-quốc ta — mà nước ta nay đang học đòi văn-minh của người, ta có theo một đạo như người, tất cũng là phải.

Đạo Công-giáo đem truyền vào nước

Nam ta, kể đã ngoài ba trăm năm, mà số tòng Công-giáo tính ra mới hai triệu. Tôi lấy làm lạ, đạo Công-giáo đã giúp nước ta nhiều phen, như thế kỷ XVII các thày dòng Tên (Jésuites) đúc súng cho vua nước ta ; thế kỷ XIX đạo Công-giáo giúp Đức Gia-Long phục-quốc và giao ước liên-minh với một nước cường. Đó là công to với nước ta lắm, vậy mà ít người theo Công-giáo. Những người không theo đã vậy lại còn mưu toan phá đạo, thế chả là bạc ơn lắm ư ? Phật, Khổng, Lão kia, làm ơn cho nước ta được cái gì, có mấu cớ gì với ta đâu, thế mà số theo tam giáo rất đông ? không hiểu tại sao ?

Vậy hỡi anh em ta ơi, ta phải sửa lại. Ngày nay nhân nước ta được một đức vua khôn ngoan học thức trị vì, anh em ta hãy quyết một phen tra-cứu cái đạo Công-giáo, cho biết cái lý sự thế nào, để nếu thấy hợp lý, thì ta hãy đồng tâm tòng Công-Giáo, thế cũng là theo đòi văn minh Âu-Mỹ, thế cũng là cách ta biết ơn người ân-nhân, thế cũng là ta bước lên

một bậc cao, ngang hàng với hoàn cầu văn-minh vậy.

Đó chẳng qua là tôi bàn lẽ thường, chứ như việc tìm chân-đạo, thế nào cũng phải tra cứu lý-sự. Vì phàm đã là chân-đạo, thì phải có lý đích đáng, phải có đủ bằng chứng đích xác rõ ràng. Nhưng đây không thể trần bày cái lý-sự của đạo Thiên-Chúa ra được, hiện đã có nhiều sách quốc-âm, sách lớn cũng có, sách nhỏ cũng có. Vậy ai vì muốn ham chân-lý, nên gắng bỏ tiền ra mua một quyển nhản đề là « Lý sự đạo Thiên-Chúa » sách giấy ngoại ba trăm trang, xem vào sách đó cũng có thể toát lược đủ cái lý-sự của Thiên-Chúa giáo. Còn những sách nhỏ có nhiều lắm, như « Hữu Chúa Tể càn khôn ; Sinh ký tử qui ; Quang minh ; Lương-thiện ; Vi nhơn ; Chân đạo ; Đạo chi đại nguyên ; Truy tầm chân-đạo ; Công-giáo ích gì không... v. v.... » Các sách nhỏ này vài xu một quyển.

Lý-sự của đạo Thiên-Chúa ở cả trong

những sách cỏn con đó, đồng-bào ta nên mua nên đọc.

Khi tra xong, khi khám phá ra được Thiên-Chúa giáo đủ lý-sự đích đáng, thì ta hãy hô-hào nhau, nhận lấy đạo Thiên-Chúa, hợp nhất lấy đạo Thiên-Chúa.





Imprimatur

† A TARDIEU
VIC. APOST.

Quinhon, 10 Novembre 1933

Imprimerie de Quinhon 33-12

NHÀ-IN QUINHON XUẤT BẢN

Bài luận quốc ngữ	0$30 fr	0$35
Biện phân tà chánh	0.60 —	0.71
Bổn phận loài người	0.02 —	0.04
Chơn đạo đại ích	0.02 —	0.05
Công-giáo ích gì không	0.03 —	0.06
Đạo chi đại nguyên	0.03 —	0.06
Đạo Kirixitô	0.03	0.06
Hiếu kính cha mẹ	0.05 —	0.08
Hữu Chúa tể càn khôn	0.02 —	0.05
Khuyến thiện	0.02 —	0.05
Lý sự đạo Thiên-Chúa	0.60 —	0.71
Lương thiện	0.02 —	0.05
Nhơn linh chí trọng	0.15 —	0,20
Nhựt trình Phạm-Ẩn-Sĩ	0.04 —	0.07
Quang-Minh	0.04 —	0.06
Sanh ký tử qui	0.02 —	0.04
Thận chung truy viễn	0.04 —	0.06
Thánh giáo sấm ký	0.04 —	0.07
Thiên Chúa luận	0.02 —	0.05
Truy tầm chơn đạo	0.04 —	0.07
Vạn vật chơn nguyên	0.04 —	0.06
Vi nhơn đứng làm người	0.03 —	0.06
Yêu người	0.03 —	0.06